

THÔNG BÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 01 năm 2016, kế hoạch công tác tháng 02 năm 2016

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác tháng 01 năm 2016

Tháng 01 – 2016, nhìn chung tư tưởng cán bộ, công chức, lao động toàn Cục Thống kê nhìn chung ổn định, yên tâm công tác; tin tưởng, phấn khởi về sự thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu Đảng CSVN lần thứ XII.

Các phòng, các chi cục Thống kê đã bám sát và cơ bản hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác của tháng, trong đó đã hoàn thành nghiệm thu, xử lý, tổng hợp các cuộc điều tra mẫu; biên soạn, báo cáo ước tính kịp thời từng lĩnh vực và báo cáo tổng hợp tình hình KT – XH chủ yếu tháng 01 – 2016 trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, trong tháng toàn Cục còn hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định;
- Tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra NT-NN-TS năm 2016 cấp tỉnh;
- Tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức năm 2016 tại cơ quan Cục và các cơ quan Chi cục Thống kê huyện, thành, thị theo quy định.
- Tiến hành kiểm kê tài sản có đến ngày 31 – 12 – 2015.

Kết quả chấm điểm và xếp loại tập thể, cá nhân tháng 01 năm 2016:

- Đối với tập thể: Có 19/20 đơn vị đạt loại Giỏi (01 đơn vị không phát sinh điểm);
- Đối với cán bộ, công chức và LDHĐ 68: Loại A: 08; Loại B: 84; Loại C: 02; Không xếp loại: 03.
- Đối với lao động hợp đồng chờ thi tuyển công chức: Loại B: 05; Không xếp 02.

Một số tồn tại, hạn chế:

- Một số cán bộ, thống kê viên còn chưa phân biệt được sáng kiến, chuyên đề, nhiệm vụ, đề tài khoa học với chức trách, nhiệm vụ thường xuyên phải thực hiện tương ứng với vị trí việc làm đang được cấp trên bố trí.
- Còn có cán bộ, công chức chưa theo kịp chủ trương đổi mới nhận thức và phương pháp làm việc, trong đó tập trung tách hoạt động dịch vụ thống kê với hoạt động quản lý nhà nước về thống kê.
- Có bộ phận, lĩnh vực chưa nêu cao tinh thần phối hợp, tạo điều kiện cho bộ phận kiểm tra, giám sát nhập tin hoàn thành nhiệm vụ.
- Một số lĩnh vực thống kê chưa kịp thời hoàn thành chọn mẫu, trình lãnh đạo phê duyệt danh sách các đơn vị điều tra trong các cuộc điều tra thống kê năm 2016.
- Công tác giao nhận hồ sơ lưu trữ năm 2015; kiểm tra tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản có đến ngày 31 – 12 – 2015 còn lúng túng và chậm so với quy định.
- Trong tháng có hiện tượng còn bỏ quên nhiệm vụ, công việc do ngành dọc cấp trên đã giao trong kế hoạch công tác.

2. Kế hoạch công tác tháng 02 năm 2016

Tháng 02 – 2016 là tháng có nhiều ngày nghỉ do là tháng có Tết Bính Thân, vì vậy các phòng, các Chi cục thống kê cần tập trung hoàn thành đầy đủ các công việc thuộc kế hoạch của tháng, trong đó chú ý thực hiện tốt các công việc sau đây:

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả các điều tra mẫu của các điều tra viên; thẩm định báo cáo của các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; xử lý, tổng hợp biên soạn báo cáo ước tính một số chỉ tiêu KT-XH chủ yếu tháng 02 năm 2016.

Trong thời gian nghỉ Tết, các đơn vị phải phân công cụ thể cán bộ, công chức trực Tết đảm bảo an toàn cơ quan; hướng dẫn thống kê cấp xã thu thập thông tin, tổng hợp kịp thời báo cáo tình hình trước, trong và sau Tết Bính Thân theo quy định;

Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, lao động nghỉ đón Tết an toàn, vui vẻ, tiết kiệm, có mặt làm việc đúng thời gian quy định.

- Ban hành và hướng dẫn thực hiện hệ thống biểu tổng hợp các chỉ tiêu cấp xã theo mẫu do Cục Thống kê Phú Thọ thiết kế.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế, quy định đảm bảo phù hợp với các văn bản có liên quan được cấp có thẩm quyền mới ban hành.

- Phối hợp với các nhà thầu tổ chức thi công đảm bảo an toàn, vệ sinh cơ quan.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp năm 2016 cấp huyện, cấp xã; tổng hợp, báo cáo BCD Trung ương theo quy định.

- Tiếp tục các công việc chuẩn bị kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành Thống kê.

- Phối hợp với Cục Thuế xây dựng và ban hành Quy chế Phối hợp công tác và trao đổi thông tin giữa Cục Thống kê và Cục Thuế tỉnh.

- Tổng hợp, thông báo tình hình thực hiện báo cáo hệ thống chỉ tiêu thống kê các cấp tỉnh, huyện, xã năm 2015.

Lãnh đạo các phòng, các CCTK có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Thông báo này đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động trong đơn vị do mình phụ trách./.

Nơi nhận:

- CT, các Phó CT;
- Các phòng, chi cục TK;
- Lưu: VT. (24b).

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Huy Lương

Tháng 01 năm 2016

(Kèm theo Thông báo số 38/TB-CTK-TCHC ngày 02/02/2016)

Số thứ tự	Đơn vị	Luỹ kế đến cuối tháng trước		Thực hiện tháng này				Luỹ kế từ đầu năm đến cuối tháng này		
		Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)	Xếp loại	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)
1	Chi cục Thống kê Thành phố Việt Trì	1,330	1,292.8	480	476.53	99.28	Giỏi	1,810	1,769.3	97.75
2	Chi cục Thống kê Thị xã Phú Thọ	1,320	1,288.9	480	477.32	99.44	Giỏi	1,800	1,766.2	98.12
3	Chi cục Thống kê huyện Đoan Hùng	1,340	1,303.0	480	468.45	97.59	Giỏi	1,820	1,771.4	97.33
4	Chi cục Thống kê huyện Hạ Hoà	1,300	1,263.2	470	467.80	99.53	Giỏi	1,770	1,731.0	97.80
5	Chi cục Thống kê huyện Thanh Ba	1,340	1,295.2	480	477.52	99.48	Giỏi	1,820	1,772.7	97.40
6	Chi cục Thống kê huyện Phù Ninh	1,340	1,297.1	480	473.65	98.68	Giỏi	1,820	1,770.7	97.29
7	Chi cục Thống kê huyện Yên Lập	1,300	1,261.4	470	468.25	99.63	Giỏi	1,770	1,729.6	97.72
8	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Khê	1,320	1,281.4	470	461.48	98.19	Giỏi	1,790	1,742.9	97.37
9	Chi cục Thống kê huyện Tam Nông	1,310	1,277.5	470	467.40	99.45	Giỏi	1,780	1,744.9	98.03
10	Chi cục Thống kê huyện Lâm Thao	1,310	1,270.5	480	478.15	99.61	Giỏi	1,790	1,748.7	97.69
11	Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn	1,320	1,275.3	480	476.70	99.31	Giỏi	1,800	1,752.0	97.33
12	Chi cục Thống kê huyện Thanh Thủy	1,310	1,276.8	480	477.23	99.42	Giỏi	1,790	1,754.1	97.99
13	Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn	1,290	1,251.7	470	462.12	98.32	Giỏi	1,760	1,713.8	97.38
14	Phòng Thống kê Tổng hợp	810	890.0	60	59.0	98.33	Giỏi	870	949.0	109.08
15	Phòng Thống kê Nông nghiệp	880	859.0	410	402.0	98.05	Giỏi	1,290	1,261.0	97.75
16	Phòng Thống kê Công nghiệp -XD	1,310	1,277.0	290	284.0	97.93	Giỏi	1,600	1,561.0	97.56
17	Phòng Thống kê Thương mại	1,100	1,073.5	500	488.0	97.60	Giỏi	1,600	1,561.5	97.59
18	Phòng Thống kê Dân số - VX	780	766.0	80	78.5	98.13	Giỏi	860	844.5	98.20
19	Phòng Thanh tra Thống kê	340	336.5					340	336.5	98.97
20	Phòng Tổ chức - Hành chính	1,380	1,374.0	390	382.0	97.95	Giỏi	1,770	1,756.0	99.21
21	Điều tra cá thể 01/10/2015			200	198.0	99.00	Giỏi	200	198.0	99.00
	Cộng	23,730	23,211	8,120	8,024	98.82		31,850	31,235	98.07

KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁ NHÂN THÁNG 01 NĂM 2016

(Kèm theo Thông báo số 38/TB-CTK-TCHC ngày 02/02/2016)

TÊN ĐƠN VỊ		HỘI ĐỒNG THI ĐUA XẾP LOẠI							
		Công chức, Hợp đồng 68				Hợp đồng nghiệp vụ			
		A	B	C	KXL	A	B	C	KXL
0	Lãnh đạo Cục TK	Thiệu, Tiêu	Lương						
1	Phòng TK Tổng hợp	Chiến	Dũng, Linh		Hằng				
2	Phòng TK Nông nghiệp		Ngọc, Hương, Thủy, Hà, Năm						
3	Phòng TK Công nghiệp-XD	Oanh, Hà	Thủy, Lan Anh, Tú Anh						
4	Phòng Thương mại		Hải, Tuấn, Ánh, Dương, Thành						
5	Phòng TK Dân số-Văn xã	Trang	Luyện, Hùng, Đô						
6	Phòng Thanh tra Thống kê		Linh, Thanh, An						
7	Phòng Tổ chức - HC		Lê, Dự, Huyền, Văn, Vân, Dũng, Quang, Thái	Quý					
8	Chi cục TK TP Việt Trì		Mai, Tuấn, Minh, Hải, Hường, Linh						
9	Chi cục TK TX Phú Thọ		Việt, Châu, Hồng, Phú, Thơ						
10	CC TK H.Đoan Hùng		Tuấn, Bách, Đô				Hoa		
11	Chi cục TK H. Hạ Hoà		Bình, Thanh	Quỳnh	Xuân				Hằng
12	Chi cục TK H.Thanh Ba	Nhung	Vui, Hợp, Thảo				Hà, Linh		
13	Chi cục TK H. Phù Ninh		Nga, Chính, Thủy, Thảo		Thúy				
14	Chi cục TK H. Yên Lập	Thắng	Mai, Huế, Ngọc, Hà						
15	Chi cục TK H. Cẩm Khê		Thư, Oanh, Lộc, Yến, Tường						
16	CC TK H. Tam Nông		Minh, Tâm, Ngọc, Uyên						Thu
17	CC TK H. Lâm Thao		Khiêm, Đạo, Tâm				Anh		
18	CC TK H.Thanh Sơn		Toán, Sửu, Chung, Hương, Loan						
19	CC TK H.Thanh Thủy		Hằng, Tuế, Toàn, Hòa, Bạch						
20	Chi cục TK H.Tân Sơn		Trường, Hòa, Thao, Hùng, Hưng					Cúc	
Cộng		08	84	02	03	01	04		02